

Số: /KH-UBND

Bình Giang, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Khoa học và Công nghệ xã Bình Giang năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Bình Giang xây dựng Kế hoạch Khoa học công nghệ xã năm 2026, cụ thể:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện hiệu quả, đảm bảo tiến độ và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được thành phố giao trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân trên địa bàn.

- Tập trung ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền xã; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm công khai, minh bạch, thuận tiện cho người dân, tổ chức.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tiếp cận, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và các nền tảng số phù hợp; khuyến khích đổi mới sáng tạo trong lao động, sản xuất và đời sống.

- Quan tâm nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức xã; từng bước hình thành kỹ năng số cơ bản, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; phối hợp triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo của cấp trên.

2. Các chỉ tiêu thực hiện

2.1. Nhóm chỉ tiêu nghiên cứu, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ

- Tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức, thành viên các Tổ công tác tại cơ sở thực hiện Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng xã tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hoặc chuyển đổi số do cấp trên tổ chức.

- Lựa chọn, áp dụng ít nhất 01 mô hình, giải pháp ứng dụng khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế của xã trong các lĩnh vực môi trường, giáo dục, cải cách thủ tục hành chính...

- Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thành phố giao đảm bảo theo mục tiêu đặt ra, các nhiệm vụ được triển khai thực hiện, quản lý theo đúng quy định.

2.2. Nhóm chỉ tiêu về sở hữu trí tuệ, sáng kiến

Số lượng sáng kiến cấp cơ sở được công nhận hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở tối thiểu 02 sáng kiến.

2.3. Nhóm chỉ tiêu về chuyển đổi số

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản: 100%.
- 100% báo cáo định kỳ về chỉ tiêu kinh tế - xã hội được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của thành phố, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa theo quy định.

- Tối thiểu 93% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình.

2.4. Nhóm chỉ tiêu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố trong công tác tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn chấp hành quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và tăng cường quản lý nhà nước

- Cập nhật, tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động số 12- KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 238/KH- UBND ngày 13/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 30/12/2025 của UBND Thành phố

- Tổ chức triển khai Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa Nghị quyết số 226/2021/QH15 của Quốc hội. Nâng cấp mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng nội bộ và trang thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và triển khai Đề án 06/CP.

- Tăng cường công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính công vụ, kỹ năng, năng lực thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động. Tập trung triển khai các nhiệm vụ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi triển khai chính quyền 2 cấp.

- Tiếp tục triển khai chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. Hình thành cơ sở dữ liệu đồng bộ về các lĩnh vực quản lý của xã. Kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống của thành phố.

- Triển khai các nhiệm vụ đảm bảo minh bạch, công khai, hiệu quả, rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ nguồn lực. Triển khai công tác kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng kiểm tra đột xuất, kết hợp công tác kiểm tra với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Đào tạo, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Về chuyển đổi số

- Triển khai Nghị quyết về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 của Thành ủy trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện và hoàn thành Kế hoạch chuyển đổi số xã năm 2026.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

- Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định; có quy định, quy trình quản lý, sử dụng hiệu quả.

3. Tập trung hoàn thiện và phát triển hạ tầng số

a) Về hoạt động bưu chính

- Rà soát hoạt động của các mạng bưu chính, điểm phục vụ bưu chính trên địa bàn. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo, công bố chất lượng dịch vụ và các quy định pháp luật về bưu chính.

b) Về lĩnh vực viễn thông

- Tiếp tục triển khai các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố số 240/KH-UBND ngày 15/9/2025; kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 22/10/2025

c) Cấp độ an toàn thông tin

- Triển khai xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp độ an toàn thông tin của cơ quan.

4. Tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Trung ương, thành phố về hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn xã.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tham gia nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến quy trình làm việc, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ Nhân dân; lựa chọn các sáng kiến có tính ứng dụng cao để triển khai trong thực tiễn hoạt động của xã.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố trong việc triển khai, tiếp nhận, ứng dụng kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế của xã; ưu tiên các lĩnh vực, môi trường, giáo dục, cải cách hành chính.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tiếp cận thông tin, tham gia các chương trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ do cấp trên triển khai.

5. Củng cố và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ

- Rà soát, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách hoặc kiêm nhiệm công tác khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của xã, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do thành phố và các cơ quan chuyên môn tổ chức; từng bước nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng công vụ.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về khoa học và công nghệ; khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và hoạt động chuyên môn của xã.

- Phối hợp cập nhật, cung cấp dữ liệu, thông tin liên quan đến khoa học và công nghệ trên địa bàn xã theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý và giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm, hệ thống thông tin dùng chung của thành phố.

- Khuyến khích cán bộ, công chức chủ động đề xuất các giải pháp ứng dụng công nghệ, sáng kiến cải tiến quy trình công tác, rút ngắn thời gian xử lý công việc, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các ứng dụng số thiết yếu.

- Phối hợp hỗ trợ các ý tưởng, mô hình đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trên địa bàn xã.

7. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

- Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

8. Phát triển tài sản trí tuệ

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã về vai trò, ý nghĩa của việc bảo hộ tài sản trí tuệ.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố trong việc hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm, hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp và các tài sản trí tuệ khác.

- Gắn việc phát triển tài sản trí tuệ với xây dựng, phát triển các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế của địa phương; góp phần nâng cao giá trị, sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn; phối hợp phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

9. Tăng cường hợp tác trong nước về khoa học và công nghệ

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị chuyên môn của thành phố trong việc triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn xã.

- Tăng cường phối hợp với các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu, doanh nghiệp trong việc trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

- Tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã tham gia các hoạt động kết nối, hội thảo, tập huấn, diễn đàn về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa người dân, cơ sở sản xuất, kinh doanh với các chương trình, chính sách hỗ trợ khoa học và công nghệ của Nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

- Chủ trì tham mưu các giải pháp triển khai Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của xã; lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch có liên quan, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

- Tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức, thành viên Tổ công tác Đề án 06/CP và Tổ công nghệ số cộng đồng của xã.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc đề xuất, triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

- Ứng dụng khoa học - công nghệ trong công tác phục vụ hoạt động của xã: Quản lý văn bản, hồ sơ kỳ họp, tài liệu điện tử họp không giấy; Chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; Ứng dụng CNTT; Triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp phòng Văn hóa - Xã hội đề xuất Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

4. Công an xã

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao. Phối hợp chặt chẽ trong việc kết nối, xác thực và bảo đảm an toàn, an ninh cho việc khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Trung tâm phục vụ hành chính công

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm việc tại đơn vị, đặc biệt là các kiến thức liên quan đến công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, công nghệ thông tin trong lĩnh vực thủ tục hành chính góp phần tiếp tục cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính; Tiếp tục tăng cường phối hợp cùng các đơn vị liên quan trong hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kế hoạch đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã bằng các hình thức phù hợp.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền của Kế hoạch trong quá trình cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công, qua đó nâng cao nhận thức và sự tham gia của người dân đối với các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo phân công của Ủy ban nhân dân xã.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp*) xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở KHCCN;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thị Hòa

PHỤ LỤC DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Bình Giang)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Triển khai các Chương trình, Kế hoạch, văn bản của thành phố ban hành về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Năm 2026
2	Triển khai kế hoạch chuyển đổi số xã năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các phòng, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Tháng 01/2026
3	Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001 trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các phòng, đơn vị liên quan	Kế hoạch, Báo cáo	Quý II /2026
4	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thành viên các Tổ Công tác tại cơ sở thực hiện Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng về chuyển đổi số, công nghệ thông tin	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các phòng, đơn vị liên quan	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	Năm 2026
5	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 của xã đến cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn.	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã	Các phòng, đơn vị liên quan	Các tin bài, sản phẩm tuyên truyền	Năm 2026
6	Phối hợp với thành phố kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã chấp hành quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng hàng hóa.	Phòng Văn hóa - Xã hội xã	Các phòng, đơn vị liên quan	Kế hoạch triển khai /Báo cáo kết quả	Năm 2026

7	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tham mưu, tổng hợp, quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã; chuẩn hóa quy trình xử lý văn bản điện tử, theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao trên môi trường số.	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả	Năm 2026
8	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, phương thức thanh toán không dùng tiền mặt và các ứng dụng số thiết yếu.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả	Năm 2026